TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS- ST
Ngày: 28/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bình
2. Ông Nguyễn Quốc Sửu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Xuân B- sinh ngày 13 tháng 3 năm 1969 tại huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 12, xã BL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Viết S sinh năm 1936 (đã chết)và bà Trần Thị T1 sinh năm 1940; có vợ là Bùi Thị Y sinh năm 1970 và 03 con: Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Ngọc T- sinh năm 1958

Trú tại: Thôn 16, xã BL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N- sinh năm 1962 (Là vợ ông T)

Trú tại: Thôn 16, xã BL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Quốc H- sinh năm 1978

Trú tại: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Bùi Tiến Q- sinh năm 1987

Trú tại: Thôn 5, xã QL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ Chị Nguyễn Thị T2- sinh năm 1976

Trú tại: Thôn 6, xã QL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/9/2018, Hà Xuân B sinh năm 1969 ở thôn 12, xã BL, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 19E1-214.67 (dung tích xi lanh loại 109cm3) đến nhà ông Bùi Văn Tr ở thôn 5, xã QL, huyện Đ để ăn cơm, uống rượu (B là người có giấy phép lái xe hạng A1 đủ điều kiện lái xe theo quy định). Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, B điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 70 hướng Đoan Hùng- Yên Bái để về nhà. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến Km 13+550 Quốc lộ 70 đoạn thuộc thôn 6, xã QL, huyện Đ. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa tương đối B phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, có chiều rộng mặt đường 6,5m; hai bên có lề đường đất (lề bên phải theo chiều đi của B có chiều rộng 0,3m; lề bên trái theo chiều đi của B có chiều rộng 4m), mặt đường khô ráo). Do không chú ý quan sát khi điều khiển xe nên B đã điều khiển xe mô tô của mình đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của B dẫn đến xe mô tô do B điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 19L4-6840 do ông Trần Ngọc T sinh năm 1958 ở thôn 16, xã BL, huyện Đ điều khiển đi ngược chiều làm xe mô tô của ông T cùng ông T ngã, đổ ngay tại chỗ. Xe mô tô do B điều khiển và B bị trượt ngã theo đà và văng sang lề đất bên trái theo chiều đi của B. Hậu quả B và ông T bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Đ sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ cấp cứu. Ngày 02/9/2018, ông T tử vong. Ngày 14/9/2018, B được chuyển về Trung tâm y tế huyện Đ điều trị đến ngày 28/9/2018 thì ra viện.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Công an huyện Đoan Hùng tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của ông Trần Ngọc T là 0,000 miligam/1 lít khí thở, Hà Xuân B là 0,330 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: (Lấy chiều phải theo hướng Đoan Hùng - Yên Bái).

Hiện trường là đoạn đường Quốc lộ 70 được trải nhựa tương đối B phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường rộng 6,5 m. Tiếp giáp phía ngoài mép đường phải là lề đường đất rộng 0,3m. Tiếp giáp phía ngoài mép đường trái là lề đường đất rộng 4m.

Tại hiện trường để lại 02 xe mô tô, 02 vết máu, 01 vị trí các mảnh nhựa rơi vỡ, 03 vết cày xước mặt đường được đánh số thứ tự từ số (01) đến số (08). Lấy cột điện số 05 cách mép đường trái 4,5m theo hướng Đoan Hùng- Yên Bái làm điểm mốc. Lấy mép đường phải hướng Đoan Hùng - Yên Bái làm chuẩn. Tiến hành đo đạc thu được kết quả như sau:

Vị trí số (01) là xe mô tô biển số 19L4- 6840 đổ nghiêng sang trái nằm trên mặt đường, đầu hướng Đoan Hùng, đuôi hướng Yên Bái. Hình chiếu đầu trục bánh trước in trên mặt đường cách mép đường làm chuẩn là 4,25m, cách cột điện số 05 là 12,6m. Hình chiếu đầu trục bánh sau in trên mặt đường cách mép đường làm chuẩn là 4,2m.

Vị trí số (02) là vết cày xước mặt đường có chiều hướng Đoan Hùng - Yên Bái, dài 0,2m, rộng 0,05m. Đầu vết hướng Đoan Hùng cách mép đường làm chuẩn là 4,3m. Cuối vết cách mép đường làm chuẩn là 4,2m, trùng với đầu mút để chân người điều khiển bên trái xe mô tô vị trí số (01).

Vị trí số (03) là các mảnh nhựa rơi vỡ trên mặt đường giữa 02 xe mô tô, dài 4,5m x rộng 3,8m. Điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn là 2,7m.

Vị trí số (04) là vết cày trượt mặt đường và lề đường đất đứt đoạn, có chiều hướng Đoan Hùng - Yên Bái và từ lòng đường ra lề đường đất phía bên trái, dài 5,2m, rộng 0,01m. Điểm đầu hướng Đoan Hùng cách mép đường làm chuẩn là 5,4m, cách điểm đầu vị trí số (02) là 1,1m. Điểm cuối cách mép đường làm chuẩn là 8m, trùng với đầu mút để chân người điều khiển bên phải xe mô tô vị trí số (08).

Vị trí số (05) là vết cày trượt mặt đường và lề đường đất đứt đoạn, có chiều hướng Đoan Hùng - Yên Bái và từ lòng đường ra lề đường đất phía bên trái, dài 4,1m, rộng 0,02m. Điểm đầu hướng Đoan Hùng cách mép đường làm chuẩn là 5,6m, cách điểm đầu vị trí số (04) là 1,65m. Điểm cuối cách mép đường làm chuẩn là 7m, trùng với tay lái bên phải xe mô tô vị trí số (08).

Vị trí số (06) là chất dịch màu nâu đỏ trên lề đường đất phía bên trái, dài 0,95m, rộng 0,4m. Điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn là 6,7m. Điểm gần nhất cách điểm đầu vị trí số (05) là 1,6m.

Vị trí số (07) là chất dịch màu nâu đỏ dạng đọng trên mặt đường, dài 0,13m, rộng 0,08m. Điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn là 3,65m. Điểm gần nhất cách điểm gần nhất của vị trí sô (06) là 2,6m.

Vị trí số (08) là xe mô tô biển số 19E1-214.67 đổ nghiêng sang phải, đầu hướng Yên Bái và hướng vào nhà dân ở phía bên trái đường, đuôi hướng Đoan Hùng và hướng ra lòng đường. Hình chiếu đầu trục bánh trước in trên lề đất phía bên trái cách mép đường làm chuẩn là 8,5m. Hình chiếu đầu trục bánh sau in trên lề đất phía bên trái cách mép đường làm chuẩn là 7,5m, cách điểm gần nhất của vị trí số (07) là 3,8m.

Kết quả khám phương tiện:

Xe mô tô biển số 19E1- 214.67

Về dấu vết trên phương tiện:

Gương chiếu hậu bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu chỉ còn lại phần cán gương bám dính bùn đất. Đầu mút tay lái bên phải bị chà xát kim loại, bám dính chất màu trắng và bùn đất. Đèn tín hiệu trước bên phải bị bật rời khỏi vị trí

ban đầu, ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu, bóng đèn bên trong bị vỡ. Mặt nạ bảo vệ đầu xe, đèn tín hiệu trước bên trái, cánh yếm bên phải bị vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu. Dè chắn bùn trước của bánh trước tại vị trí góc bên phải bị vỡ nhựa, bề mặt trên bị chà xát mài mòn nhựa có chiều từ trước về sau. Ốp nhựa bảo vệ giảm sóc trước bên phải bị vỡ. Bề mặt ngoài giảm sóc trước bên phải bị chà xát mài mòn kim loại, bám dính chất màu đen chiều hướng từ trước về sau. Móc treo đồ phía dưới ổ khóa bị chà xát mài mòn kim loại. Bề mặt ngoài bên phải vành xe tại vị trí cách chân van 0,4m theo hướng ngược chiều kim đồng hồ bị chà xát mài mòn kim loại. Cần đạp phanh bị đẩy cong từ trước về sau, bề mặt ngoài của bàn đạp phanh bị chà xát mài mòn kim loại. Để chân người điều khiển bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, bám dính bùn đất, đầu mút bị chà xát rách cao su hở kim loại, đầu kim loại bị chà xát. Góc bên phải ốp nhựa bảo vệ đồng hồ, đèn chiếu sáng phía trước, tay phanh phía trước, sườn xe phía bên phải và yên xe phía sau bám dính nhiều bùn đất.

Về hệ thống an toàn kỹ thuật: Xe bị hư hỏng, không kiểm tra an toàn kỹ thuật của phương tiện đối với những phần hư hỏng đã khám nghiệm ở trên. Hệ thống lái, hệ thống phanh tay và phanh chân hoạt động bình thường.

Xe mô tô biển số 19L4-6840

Về dấu vết trên phương tiện:

Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước; ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước; bảng đồng hồ và cánh yếm bên phải bị vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu. Giá để hàng phía trước bị đẩy cong từ trước về sau, từ trái sang phải, biến dạng. Ốp nhựa bảo vệ giảm sóc trước bên phải bị nứt vỡ; bề mặt ngoài giảm sóc trước bên phải bị chà xát mài mòn kim loại có chiều hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen. Săm và lốp bị bật rời khỏi vành xe, hết hơi. Tại vị trí cách chân van 0,16m của bề mặt ngoài bên phải vành xe phía trước theo hướng ngược chiều kim đồng hồ bị móp méo, biến dạng theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái. Đầu mút để chân người điều khiển bên trái bị chà xát rách cao su, mài mòn kim loại, bám dính chất bột màu trắng. Bàn đạp phía đầu của thanh kim loại gắn với chân chống chính phía bên trái bị chà xát mài mòn kim loại.

Vê hệ thống an toàn kỹ thuật: Xe bị hư hỏng, không kiểm tra an toàn kỹ thuật của phương tiện đối với những phần hư hỏng đã khám nghiệm ở trên. Hệ thống lái, hệ thống phanh chân hoạt động bình thường.

Sau khi khám nghiệm, Cơ quan điều tra yêu cầu định giá xác định thiệt hại. Tại Kết luận về định giá tài sản số 61 ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng xác định xe biển số 19L4- 6840 bị hư hỏng, thiệt hại là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản Kết luận giám định số 156/PC09-PY ngày 11/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Nguyên nhân chết của ông*

Trần Ngọc T là chấn thương sọ não (tụ máu dưới màng cứng, tổ chức não dập nát thùy trán)".

Tại bản cáo trạng số: 63/CT- VKS- ĐH ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Hà Xuân B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Xuân B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hà Xuân B từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

* Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 19L4- 6840 bị hư hỏng.

- Trả lại cho Hà Xuân B 01 xe mô tô biển kiểm soát 19E1- 214.67 bị hư hỏng, 01 đăng ký xe, 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Hà Xuân B.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại như sau: Sau khi bà Nguyễn Thị N nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 19L4- 6840, bị cáo Hà Xuân B có trách nhiệm sửa chữa phần hư hỏng của xe cho bà N.

* Về án phí: Miễn án phí cho Hà Xuân B do bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Bị cáo Hà Xuân B khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn: Mẹ già, vợ bị bệnh thần kinh, con đang đi học, nếu bị cáo đi tù thì gia đình không còn chỗ dựa.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Một lần nữa bị cáo xin lỗi gia đình bị hại vì tổn thất mà bị cáo đã gây ra và cảm ơn sự rộng lượng của gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hà Xuân B khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, trích xuất camera từ hiện trường nơi xảy ra tai nạn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 01/9/2018, Hà Xuân B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19E1-214.67 loại dung tích 109cm3 đi trên Quốc lộ 70 theo hướng Đoan Hùng - Yên Bái trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn là 0,33 miligam/01 lít khí thở. Khi đi đến Km 13+550 Quốc lộ 70, đoạn thuộc thôn 6, xã QL, huyện Đ là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, B điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường trái, không chú ý quan sát, không bảo đảm an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 19L4- 6840 do ông Trần Ngọc T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm ông T tử vong. Xe mô tô biển số 19L4-6840 bị hư hỏng, trị giá thiệt hại là 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Hà Xuân B có giấy phép lái xe mô tô. Ngày 01/9/2018, khi tham gia giao thông, bị cáo đã điều khiển xe mô tô trong trạng thái nồng độ cồn vượt quá mức quy định, đi lấn đường của phương tiện ngược chiều, là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

"8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở."

Điều 9. Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Hà Xuân B vi phạm luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Bị cáo Hà Xuân B được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do hoàn cảnh hiện nay của Hà Xuân B đặc biệt khó khăn: Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, sống cùng mẹ đẻ đã 78 tuổi, có vợ bị bệnh tâm thần và phải nuôi 01 con đang học phổ thông, bản thân bị cáo trong vụ tai nạn cũng bị gãy chân, hiện nay chưa hồi phục, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng cho bị cáo 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[5] Hà Xuân B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có hai tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Căn cứ các tình tiết nêu trên, xét thấy không cần cách ly Hà Xuân B khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo là hợp tình, hợp lý, không gây nguy hiểm cho xã hội.

[6]Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không giữ chức vụ hoặc làm nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần trả lại cho gia đình bà N 01 xe mô tô, trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô, 01 đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông Trần Ngọc T, vấn đề này Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu: Bị cáo gây ra tai nạn làm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19L4- 6840 của gia đình bà bị hư hỏng. Sau khi bà nhận lại xe từ cơ quan thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng, bị cáo có trách nhiệm đem xe đi sửa, để gia đình bà giữ làm kỷ niệm. Bị cáo Hà Xuân B nhất trí. Việc thỏa thuận của hai bên là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, cần công nhận.

[9] Về án phí : Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2

Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Xuân B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt Hà Xuân B 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hà Xuân B cho UBND xã BL, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Hà Xuân B phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 19L4- 6840 bị hư hỏng.

- Trả lại cho Hà Xuân B 01 xe mô tô biển kiểm soát 19E1- 214.67 bị hư hỏng, 01 đăng ký xe, 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Hà Xuân B.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại như sau: Sau khi bà Nguyễn Thị N nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 19L4- 6840, bị cáo Hà Xuân B có trách nhiệm sửa chữa phần hư hỏng của xe cho bà N.

* Về án phí: Miễn án phí cho Hà Xuân B do bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Bị cáo; Đd bị hại;
- UBND xã BL;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa